

Họ và tên:

Lớp:

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM TOÁN 4

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. a) Số gồm 2 chục triệu, 5 chục nghìn, 3 nghìn, 2 đơn vị là:

- A. 25320 B. 2050320 C. 20053002 D. 2053002

b) Trong các số 345; 2960; 341; 5276, số chia hết cho 5 nhưng không chia hết cho 2 là:

- A. 345 B. 2960 C. 341 D. 5276

Câu 2. Hai số có tổng bằng 60, số lớn bằng $\frac{3}{2}$ số bé. Vậy số lớn là:

- A. 36 B. 24 C. 180 D. 120

Câu 3. Tìm số tự nhiên a lớn nhất để: $238 \times a < 1193$

- A. $a = 4$ B. $a = 3$ C. $a = 6$ D. $a = 5$

Câu 4. Đúng điền Đ, sai điền S vào ô trống:

a) $\frac{1989}{1998} > 1$ ☐

b) $\frac{3a7}{3a8} < 1$ ☐

c) $\frac{375}{375} = 1$ ☐

d) $\frac{182}{128} = \frac{128}{182}$ ☐

Câu 5. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

$30m^2 \ 6dm^2 = \dots\dots\dots dm^2$

$2m \ 5mm = \dots\dots\dots mm.$

Câu 6. Chiều dài của một mảnh đất thực tế là 400m. Trên bản đồ tỉ lệ 1: 1000, chiều dài của mảnh đất đó là:

- A. 400000mm B. 4dm C. 4cm D. 4m

Câu 7. Một hình thoi có độ dài đường chéo thứ nhất là 24cm, độ dài đường chéo thứ hai bằng $\frac{2}{3}$ độ dài đường chéo thứ nhất. Diện tích của hình thoi đó là:

- A. $16cm^2$ B. $40cm^2$ C. $384cm^2$ D. $192cm^2$

Câu 8. Trong các số dưới đây, số nào chia hết cho cả 3 và 5?

- A. 50345 B. 502356 C. 500310 D. 50125

Câu 9. Số thích hợp điền vào chỗ chấm để $37hm^2 \ 9dam^2 = \dots dam^2$ là:

- A. 3790 B. 3709 C. 370900 D. 370009

Câu 10. $\frac{3}{5}$ của 540kg là:

- A. 324 B. 900kg C. 324000g D. 324 tạ

Câu 11. Hình thoi ABCD có độ dài đường chéo AC là 26cm, đường chéo BD dài bằng $\frac{5}{13}$ đường chéo AC. Hỏi hình thoi ABCD có diện tích là bao nhiêu xăng-ti-mét vuông?

- A. 130cm^2 B. 260cm^2 C. 280cm^2 D. 140cm^2

Câu 12. Tổng của hai phân số $\frac{4}{5}$ và $\frac{8}{7}$ là:

- A. $\frac{68}{35}$ B. $\frac{35}{68}$ C. $\frac{32}{35}$ D. $\frac{12}{35}$

Câu 13. Một lớp học có 18 học sinh nữ và 12 học sinh nam. Hỏi số học sinh nam chiếm bao nhiêu phần số học sinh cả lớp?

- A. $\frac{2}{5}$ B. $\frac{3}{5}$ C. $\frac{3}{2}$ D. $\frac{2}{3}$

Câu 14. Trên bản đồ tỉ lệ 1: 10000, quãng đường từ A đến B đo được 2dm. Như vậy độ dài thật của quãng đường AB là.....km.

- A. 200 B. 20 C. 2 D. 20000

Câu 15. Bạn Hòa xếp được 18 bông hoa đỏ và 24 bông hoa xanh. Tỉ số giữa số bông hoa đỏ và bông hoa xanh Hòa xếp được là:

- A. $\frac{18}{42}$ B. $\frac{3}{4}$ C. $\frac{24}{18}$ D. $\frac{24}{42}$

Câu 16. Trong các phân số: $\frac{2}{8}; \frac{12}{20}; \frac{22}{41}; \frac{15}{33}$, phân số tối giản là:

- A. $\frac{2}{8}$ B. $\frac{12}{20}$ C. $\frac{22}{41}$ D. $\frac{15}{33}$

Câu 17. Một hình bình hành có độ dài đáy là 10cm và chiều cao là 18cm. Diện tích hình bình hành đó là:

- A. 56cm^2 B. 28cm^2 C. 180cm^2 D. 90cm^2

Câu 18. Chiều dài một lớp học đo được là 8m. Độ dài đoạn thẳng biểu thị chiều dài lớp học đó được vẽ trên bản đồ có tỉ lệ 1: 200 là:

- A. 4cm B. 4m C. 4mm D. 400m

Câu 19. Phân số nào dưới đây bằng phân số $\frac{5}{8}$?

- A. $\frac{10}{24}$ B. $\frac{15}{24}$ C. $\frac{15}{16}$ D. $\frac{20}{24}$

Câu 20. Tổng của 4 số là 130. Trung bình cộng của ba số đầu là 40. Vậy số thứ tư là:

- A. 30 B. 10 C. 40 D. 90